

Số: 384/QĐ-BVĐKTG

Đồng Tháp, ngày 22 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt sửa đổi E-HSMT gói thầu Vật tư y tế sử dụng trong can thiệp tim mạch thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm Vật tư y tế sử dụng năm 2026-2027 thuộc dự án/dự toán mua sắm Vật tư y tế sử dụng năm 2026-2027**

**GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TIỀN GIANG**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-BVĐKTG ngày 24/12/2025 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Vật tư y tế sử dụng năm 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-BVĐKTG ngày 13/05/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu “Vật tư y tế sử dụng trong can thiệp tim mạch”;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-BVĐKTG ngày 18/05/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang về việc phê duyệt sửa đổi E-HSMT gói thầu “Vật tư y tế sử dụng trong can thiệp tim mạch”.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt sửa đổi E-HSMT gói thầu Vật tư y tế sử dụng trong can thiệp tim mạch với nội dung như sau:

**1. Điều chỉnh lại Yêu cầu kỹ thuật của phần (lô) PP2500639359 và PP2500639360 ở Chương V với nội dung như sau:**

| STT | Mã phần (lô) | Tên phần (lô)         | Tên hàng hóa          | Nội dung trước điều chỉnh               | Nội dung sau điều chỉnh                 |
|-----|--------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------|
| 30  | PP2500639359 | Giá đỡ động mạch vành | Giá đỡ động mạch vành | - Khung giá đỡ động mạch vành phủ thuốc | - Khung giá đỡ động mạch vành phủ thuốc |

|    |                  |                                                                                                           |                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  | <b>phủ thuốc<br/>Zotarolimus<br/>phủ lớp<br/>polymer</b>                                                  | phủ thuốc<br>Zotarolimus<br>phủ lớp<br>polymer                                                | <p>Zotarolimus 1.6 <math>\mu\text{m}/\text{mm}^2</math>,<br/>có lớp polymer Biolinx<br/><i>hoặc tương đương</i>.</p> <p>Chất liệu lớp vỏ ngoài:<br/>Cobalt, lõi trong bằng chất<br/>liệu Platinum Iridium.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế stent theo kỹ<br/>thuật sóng hình Sin liên<br/>tục kết hợp công nghệ<br/>Corewire (<i>hoặc tương<br/>đương</i>) giúp cho stent<br/>giảm được độ dày (còn<br/>81<math>\mu\text{m}</math> với đường kính 2.0-<br/>4.0mm, 91<math>\mu\text{m}</math> với đường<br/>kính 4.5-5.0mm), độ cản<br/>quang tốt hơn, stent không<br/>bị co lại hoặc biến dạng.</li> <li>- Đường kính 2.0mm có<br/>chiều dài 8 - 30mm.<br/>Đường kính 2.25 - 4.0mm<br/>có chiều dài 8 - 38mm.<br/>Đường kính: 4.5, 5.0mm<br/>có chiều dài 12 - 30mm.</li> <li>- Áp lực bơm bóng thường<br/>12atm, áp lực vỡ bóng 18<br/>atm.</li> <li>- Marker bằng Platinum<br/>Iridium.</li> <li>- Hệ thống di chuyển<br/>PowerTrac <i>hoặc tương<br/>đương</i> giúp stent di<br/>chuyển linh hoạt.</li> <li>- Tiêu chuẩn: ISO13485,<br/>FDA/CE (Châu Âu)</li> </ul> | <p>Zotarolimus 1.6 <math>\mu\text{g}/\text{mm}^2</math>,<br/>có lớp polymer Biolinx<br/><i>hoặc tương đương</i>.</p> <p>Chất liệu lớp vỏ ngoài:<br/>Cobalt, lõi trong bằng chất<br/>liệu Platinum Iridium.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế stent theo kỹ<br/>thuật sóng hình Sin liên tục<br/>kết hợp công nghệ<br/>Corewire (<i>hoặc tương<br/>đương</i>) giúp cho stent giảm<br/>được độ dày (còn 81<math>\mu\text{m}</math><br/>với đường kính 2.0-<br/>4.0mm, 91<math>\mu\text{m}</math> với đường<br/>kính 4.5-5.0mm), độ cản<br/>quang tốt hơn, stent không<br/>bị co lại hoặc biến dạng.</li> <li>- Đường kính 2.0mm có<br/>chiều dài 8 - 30mm. Đường<br/>kính 2.25 - 4.0mm có chiều<br/>dài 8 - 38mm. Đường kính:<br/>4.5, 5.0mm có chiều dài 12<br/>- 30mm.</li> <li>- Áp lực bơm bóng thường<br/>12atm, áp lực vỡ bóng 18<br/>atm.</li> <li>- Marker bằng Platinum<br/>Iridium.</li> <li>- Hệ thống di chuyển<br/>PowerTrac <i>hoặc tương<br/>đương</i> giúp stent di chuyển<br/>linh hoạt.</li> <li>- Tiêu chuẩn: ISO13485,<br/>FDA/CE (Châu Âu)</li> </ul> |
| 31 | PP2500<br>639360 | <b>Giá đỡ động<br/>mạch vành<br/>phủ thuốc<br/>Zotarolimus,<br/>bóng nong<br/>mang stent<br/>có 2 lớp</b> | Giá đỡ động<br>mạch vành<br>phủ thuốc<br>Zotarolimus<br>, bóng nong<br>mang stent<br>có 2 lớp | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Stent mạch vành phủ<br/>thuốc Zotarolimus , hàm<br/>lượng <math>\geq 1.6\mu\text{g}/\text{mm}^2</math>.</li> <li>- Khung làm từ hợp kim<br/>Cobalt lõi Pt/Ir.</li> <li>- Độ dày 81 <math>\mu\text{g}</math>, 91 <math>\mu\text{g}</math>,</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Stent mạch vành phủ<br/>thuốc Zotarolimus , hàm<br/>lượng <math>\geq 1.6\mu\text{g}/\text{mm}^2</math>.</li> <li>- Khung làm từ hợp kim<br/>Cobalt lõi Pt/Ir.</li> <li>- Độ dày 81 <math>\mu\text{m}</math>, 91 <math>\mu\text{m}</math>,</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

|  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|--|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |  | <p>thiết kế từ một sợi đơn dạng sóng hình sin liên tục.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bóng nong mang stent có 2 lớp giúp tăng tính linh hoạt và giảm đường kính vượt tổn thương.</li> <li>- Có loại đường kính 2.0 đến 5.0 mm, dài 8 đến 38mm.</li> <li>- Có thể nong tối đa lên 6.0mm.</li> <li>- Có thể chỉ định kháng kết tập tiểu cầu kép (DAPT) 1 tháng cho bệnh nhân nguy cơ xuất huyết cao (Tiêu chuẩn châu Âu).</li> <li>- Tiêu chuẩn: ISO13485, FDA/ CE (Châu Âu)</li> </ul> | <p>thiết kế từ một sợi đơn dạng sóng hình sin liên tục.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bóng nong mang stent có 2 lớp giúp tăng tính linh hoạt và giảm đường kính vượt tổn thương.</li> <li>- Có loại đường kính 2.0 đến 5.0 mm, dài 8 đến 38mm.</li> <li>- Có thể nong tối đa lên 6.0mm.</li> <li>- Có thể chỉ định kháng kết tập tiểu cầu kép (DAPT) 1 tháng cho bệnh nhân nguy cơ xuất huyết cao (Tiêu chuẩn châu Âu).</li> <li>- Tiêu chuẩn: ISO13485, FDA/ CE (Châu Âu)</li> </ul> |
|--|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**Điều 2.** Giao Tổ chuyên gia chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ chuyên gia chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lưu VT.


  
**GIÁM ĐỐC**
  
**TẠ VĂN TRÂM**